

**Bài 1:** Viết chương trình tìm tất cả các số chia hết cho 7 nhưng không phải bội số của 5, nằm trong đoạn 10 và 200 (tính cả 10 và 200). Các số thu được sẽ được in ra màn hình.

**Bài 2:** Viết một chương trình tính giai thừa của một số nguyên dương  $n$ . Với  $n$  được nhập từ bàn phím. Ví dụ,  $n = 8$  thì kết quả đầu ra phải là  $1*2*3*4*5*6*7*8 = 40320$ .

**Bài 3:** Dãy số Fibonacci được định nghĩa như sau:  $F_0 = 0$ ,  $F_1 = 1$ ,  $F_2 = 1$ ,  $F_n = F_{(n-1)} + F_{(n-2)}$  với  $n \geq 2$ . Ví dụ: 0, 1, 1, 2, 3, 5, 8, ... Hãy viết chương trình tìm  $n$  số Fibonacci đầu tiên với  $n$  nhập vào từ bàn phím.

**Bài 4:** Viết chương trình liệt kê tất cả các số nguyên tố nhỏ hơn  $n$ . Số nguyên dương  $n$  được nhập từ bàn phím.

**Bài 5:** Viết chương trình liệt kê  $n$  số nguyên tố đầu tiên. Số nguyên dương  $n$  được nhập từ bàn phím.

**Bài 6:** Viết chương trình liệt kê tất cả số nguyên tố có 5 chữ số.

**Bài 7:** Viết chương trình tính tổng của các chữ số của một số nguyên  $n$ . Số nguyên dương  $n$  được nhập từ bàn phím. Ví dụ:  $n = 1234$ , tổng các chữ số:  $1 + 2 + 3 + 4 = 10$

**Bài 8:** Viết chương trình liệt kê các số Fibonacci nhỏ hơn  $n$  là số nguyên tố.  $N$  là số nguyên dương được nhập từ bàn phím.